TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **238**/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 293/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Trương Tất Thành Đ, sinh năm 1993; địa chỉ: 173 Điện Biên P, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Chị Bạch Thị Thu T; sinh năm 1993; địa chỉ: 173 Điện Biên P, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Tất Thành Đ và chị Bạch Thị Thu T tự nguyện tìm hiểu nhau được khoảng 01 năm, được hai bên gia đình tổ chức lễ hỏi cưới theo phong tục tập quán địa phương và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 19/8/2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống tại nhà cha mẹ anh Đ hạnh phúc với nhau được thời gian ngắn thì vợ chồng bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Đ thường làm ăn xa từ đó vợ chồng ít gần gủi nên tính cách không hòa hợp. Nay vợ chồng không còn tình cảm, đã sống ly thân, không ai quan tâm, chăm sóc nhau nữa nên anh Đ và chị T đã viết đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trương Tất Thành Đ và chị Bạch Thị Thu T có 01 con chung trước khi đăng ký kết hôn là Trương Tất Anh K, sinh ngày 01/9/2018. Hai bên thỏa thuận giao K cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] 3. Về tài sản chung: Anh Đ và chị T đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

giải quyết.

[4 Nghĩa vụ về tài sản: Anh Đ và chị T đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án.

[5] Về lệ phí Toà án: Anh Trương Tất Thành Đ và chị Bạch Thị Thu T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000

đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005835 ngày 18/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Anh Trương Tất Thành Đ và chị Bạch Thị Thu T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Tất Thành Đ và chị Bạch Thị Thu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trương Tất Thành Đ và chị Bạch Thị Thu T có 01 con chung trước khi đăng ký kết hôn là Trương Tất Anh K, sinh ngày 01/9/2018. Hai bên thỏa thuận giao K cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Trương Tất Thành Đ và chị Bạch Thị Thu T khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nghĩa vụ về tài sản: Anh Trương Tất Thành Đ và chị Bạch Thị Thu T khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Án phí ly hôn: : Anh Trương Tất Thành Đ và chị Bạch Thị Thu T, mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005835 ngày 18/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Anh Trương Tất Thành Đ và chị Bạch Thị Thu T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Huế;
- TAND Tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- UBND phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh TT Huế;
- Lưu dán;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hằng